

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B13	B13-01	Lê Nguyễn Phúc Anh	25/07/2006	8.80	HSG	C02-05	
02	11B13	B13-02	Phan Mai Quỳnh Anh	19/07/2006	9.30	HSG	C13-04	
03	11B13	B13-03	Nguyễn Gia Bảo	12/05/2006	9.10	HSG	C03-07	
04	11B13	B13-04	Nguyễn Nguyên Bảo	09/01/2006	8.90	HSG	C02-09	
05	11B13	B13-05	Trịnh Hồng Bửu	11/05/2006	8.80	HSG	C08-07	
06	11B13	B13-06	Huỳnh Bảo Châu	31/05/2006	8.80	HSG	C08-08	
07	11B13	B13-07	Lê Khánh Duy	06/11/2006	8.70	HSG	C02-11	
08	11B13	B13-08	Nguyễn Quốc Duy	29/03/2006	8.20	HSTT	C14-10	
09	11B13	B13-09	Nguyễn Vũ Nhật Duy	06/09/2006	9.20	HSG	C01-08	
10	11B13	B13-10	Bùi Hữu Hải Đăng	04/08/2006	8.80	HSG	C08-09	
11	11B13	B13-11	Lù Mỹ Hằng	01/01/2006	9.00	HSG	C15-09	
12	11B13	B13-12	Mai Minh Hiếu	28/03/2006	8.80	HSG	C08-16	
13	11B13	B13-13	Nguyễn Khả Hoàng Hiếu	02/03/2006	8.60	HSG	C02-15	
14	11B13	B13-14	Lê Phạm Gia Huy	03/07/2006	8.80	HSG	C02-17	
15	11B13	B13-15	Lê Vũ Thu Hưng	26/02/2006	9.10	HSG	C08-19	
16	11B13	B13-16	Phạm Quốc Hưng	02/11/2006	8.90	HSG	C08-17	
17	11B13	B13-17	Quảng Minh Khang	02/12/2006	8.80	HSG	C10-09	
18	11B13	B13-18	Vũ Anh Khoa	03/10/2006	8.60	HSG	C04-17	
19	11B13	B13-19	Nguyễn Thị Diễm Kiều	07/05/2006	9.00	HSG	C13-19	
20	11B13	B13-20	Lương Phan Hữu Lễ	29/10/2006	8.80	HSG	C01-21	
21	11B13	B13-21	Phạm Ngọc Diệu Linh	18/10/2006	8.40	HSG	C05-13	
22	11B13	B13-22	Đào Thiên Long	21/11/2006	8.90	HSG	C15-17	
23	11B13	B13-23	Mai Đức Minh	21/05/2006	8.70	HSG	C02-23	
24	11B13	B13-24	Lê Nguyễn Trà My	01/07/2006	9.10	HSG	C01-24	
25	11B13	B13-25	Lê Nguyễn Thanh Ngân	20/12/2006	9.00	HSG	C12-21	
26	11B13	B13-26	Ngô Hoàng Gia Nguyễn	25/09/2006	8.80	HSG	C08-28	
27	11B13	B13-27	Trần Nguyễn Quỳnh Như	15/12/2006	9.30	HSG	C08-29	
28	11B13	B13-28	Đoàn Dương Tân Phát	21/03/2006	8.70	HSG	C08-31	
29	11B13	B13-29	Trần Tân Phát	09/03/2006	8.70	HSG	C07-32	
30	11B13	B13-30	Nguyễn Hoàng Phúc	12/01/2006	9.30	HSG	C02-30	
31	11B13	B13-31	Nguyễn Thị Hồng Phúc	16/12/2006	9.00	HSG	C02-29	
32	11B13	B13-32	Hồ Nguyễn Minh Phương	30/03/2006	8.80	HSG	C10-28	
33	11B13	B13-33	Nguyễn Lê Hoàng Quân	30/09/2006	8.90	HSG	C10-29	
34	11B13	B13-34	Nguyễn Phú Quốc	28/12/2005	8.70	HSG	C14-33	
35	11B13	B13-35	Võ Trần Vi Sa	31/07/2006	9.00	HSG	C12-35	
36	11B13	B13-36	Nguyễn Võ Tân Thành	20/05/2006	8.50	HSG	C03-29	
37	11B13	B13-37	Trần Thuận Thiên	26/10/2006	8.70	HSG	C10-33	
38	11B13	B13-38	Trần Ngọc Anh Thư	15/09/2006	9.10	HSG	C13-37	
39	11B13	B13-39	Nguyễn Hoàng Minh Trang	10/08/2006	8.90	HSG	C08-40	
40	11B13	B13-40	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	21/10/2006	8.90	HSG	C03-36	
41	11B13	B13-41	Đào Huyền Trân	08/09/2006	9.20	HSG	C01-39	
42	11B13	B13-42	Nguyễn Gia Cát Tường	06/04/2006	8.90	HSG	C03-38	
43	11B13	B13-43	Trần Hoàng Việt	19/08/2006	8.70	HSG	C11-43	
44	11B13	B13-44	Hoàng Ngọc Tường Vy	08/04/2006	8.90	HSG	C07-43	
45	11B13	B13-45	Hồ Ngọc Tường Vy	25/09/2006	8.90	HSG	C04-40	
46	11B13	B13-46	Nguyễn Ngọc Phương Vy	20/05/2006	9.00	HSG	C13-44	
47	11B13	B13-47	Trần Ngọc An Vy	13/10/2006	8.60	HSG	C08-44	
48	11B13	B13-48						
49	11B13	B13-49						
50	11B13	B13-50						